CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 505	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
----------☼----------	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 29/NQ-S55-ĐH24	----------o0o----------
	Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2024

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 505;*
- *Căn cứ vào biên bản kiểm phiếu số 27/BB-S55-ĐH24 và 27a/BB-S55-ĐH24 ngày 26/03/2024;*
- *Căn cứ và biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số: 28/BB-S55-ĐH24 đã được thông qua ngày 26/03/2024.*

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thống nhất thông qua 11/11 nội dung HĐQT Công ty trình Đại hội như sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
I	**Vốn điều lệ**	**Đồng**	**100.000.000.000**
II	**Lợi nhuận sau thuế năm trước chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước tại Công ty mẹ**	**Đồng**	**47.479.863.140**
III	**Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2023**	**Đồng**	**76.594.156.724**
1	Lợi nhuận Công ty mẹ	Đồng	87.205.692.739
2	Lợi nhuận tại Công ty con, công ty liên kết	Đồng	34.196.415.716
-	Lợi nhuận tại Công ty CP điện Bắc Nà	Đồng	17.294.426.887
-	Lợi nhuận tại Công ty cổ phần Ehula	Đồng	14.526.401.979
-	Lợi nhuận tại Công ty cổ phần xây dựng S55	Đồng	6.179.781.439
-	Lợi nhuận tại Công ty TNHH MTV Ani SH	Đồng	1.315.918.794
-	LN còn lại tại Công ty Sông Ông	Đồng	-5.120.113.383
3	Loại trừ LN từ giao dịch với Công ty con	Đồng	-44.807.951.731
IV	**Thuế TNDN năm 2023**		**4.755.165.041**
1	Thuế TNDN hiện hành	Đồng	4.268.181.134
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty mẹ	Đồng	2.562.060.650
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Ehula	Đồng	
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Bắc Nà	Đồng	868.898.680
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty XD S55	Đồng	837.221.804
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Ani SH	Đồng	
2	Thuế TNDN hoãn lại từ LN hình thành với cty con	Đồng	486.983.907
V	**Lợi nhuận sau thuế năm 2023**		
1	Lợi nhuận sau thuế tại công ty mẹ	Đồng	84.643.632.089

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		71.838.991.683
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Đồng	58.438.859.870
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công không kiểm soát	Đồng	13.400.131.813
VI	**Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ**	**Đồng**	**58.438.859.870**
1	Chi trả cổ tức năm 2023	Đồng	15.000.000.000
-	Chi trả cổ tức 15% bằng TM (theo thời điểm chốt)	Đồng	15.000.000.000
2	Trích lập các quĩ doanh nghiệp	Đồng	**43.438.859.870**
-	Trích lập quĩ đầu tư phát triển	Đồng	43.438.859.870

5. Thông qua Mức chi trả thù lao năm 2023 và kế hoạch năm 2024:

TT	Nội dung	Đơn vị	TH năm 2023	KH năm 2024
1	Hội đồng quản trị	10^3đ	504.000	504.000
2	Ban kiểm soát	10^3đ	168.000	168.000
	Tổng cộng	**10^3đ**	**672.000**	**672.000**

6. Thông qua nội dung: Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024:

Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán báo cáo tài chính đối với Công ty niêm yết để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2024.

7. Thông qua Kế hoạch SXKD, đầu tư và KH huy động, sử dụng vốn năm 2024:

a) Kế hoạch SXKD:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1.	Vốn điều lệ	10^6đ	100.000	100.000
2.	Tổng doanh thu, thu nhập khác	10^6đ	73.906	664.395
3.	Nộp ngân sách	10^6đ	2.757	51.441
4.	Lợi nhuận sau thuế	10^6đ	50.376	116.314
5.	Cổ tức dự kiến	%	15	

b) Kế hoạch đầu tư và KH huy động, sử dụng vốn:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
A	**Kế hoạch sử dụng vốn**	**10^6đ**	**200.000**	**200.000**
I	**Đầu tư**	**10^6đ**	**200.000**	**200.000**
1	Góp vốn đầu tư	10^6đ	200.000	200.000
2	Đầu tư thiết bị thi công	10^6đ		
II	**Phục vụ SXKD**	**10^6đ**		
B	**Nguồn vốn tự có và huy động**	**10^6đ**		
I	**Vốn tự có tham gia vào SXKD**	**10^6đ**		
II	**Vốn huy động**	**10^6đ**		

8. Thông qua nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS.

9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung như sau:

a. Chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2024 phù hợp với diễn biến của thị trường và quy định của pháp luật;

b. Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ;

c. Quyết định phương án hợp tác, đầu tư xây dựng các dự án, góp vốn vào các doanh nghiệp khác, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác.

d. Thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục, làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2024 phù hợp với quy định của pháp luật). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

10. Thông qua nội dung miễn nhiệm Trưởng ban kiểm soát đối với Bà Trịnh Thị Mỹ Hạnh xin thôi nhiệm vì lý do cá nhân.

11. Thông qua nội dung Bầu bổ sung thay thế thành viên Ban Kiểm soát.

Ông Đặng Thanh Nam được bầu là thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-:-2025.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông Công ty giao cho Hội đồng quản trị công ty tổ chức thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Điều 3: Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày 26/03/2024, các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc công ty theo nghĩa vụ và quyền hạn chiếu nghị quyết này thực hiện./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 505

Đặng Tất Thành

Nơi nhận:
- Ecopy Website, HĐQT, BKS, GĐ;
- Lưu tài liệu ĐHĐCĐ2024.